TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 99/2025/HSST
Ngày: 27/06/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, ông: Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Tống Văn Đông.

Bà: Lý Thị The.

- Thư ký phiên tòa, bà: Lâm Thị T - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa, bà: Lò Thị K - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 06 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2025/TL-ST-HS, ngày 04 tháng 06 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2025/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 06 năm 2025, đối với bị cáo.

- **Ky A B:** Giới tính: Nữ; tên gọi khác: Không; sinh ngày 19/09/1983; tại: Huyện M, tỉnh L; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Bản P, xã B, huyện M, tỉnh L; thẻ CCCD số: 012183000975; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: La Hủ; tôn giáo: Không; đảng, đoàn: Không; con ông Ky Mò G, sinh năm 1958 và con bà Ly Gió B, sinh năm 1969; chồng Ly Mò C, sinh năm 1980; con: Có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân chưa bị xử lý; bị tạm giữ từ ngày 06/02/2025, tạm giam từ ngày 15/02/2025 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam M thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh L - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Ky A B, bà*: Nông Thị Minh H - Là trợ giúp viên pháp lý của trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh L - Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh: Lỳ Mò Đ - Sinh năm 1985 - Trú tại: Bản P, xã B, huyện M, tỉnh L - Vắng mặt.

+. Anh: Ly Phí P - Sinh năm 2006 - Trú tại: Bản P, xã B, huyện M, tỉnh L - Vắng mặt.

+. Chị: Lỳ Hà L - Sinh năm 1990 - Trú tại: Bản P, xã B, huyện M, tỉnh L - Vắng mặt.

- *Người phiên dịch tiếng dân tộc La Hủ cho bị cáo Ky A B, anh*: Vàng Ma X, sinh năm 1985 - Địa chỉ: Khu phố 07, thị trấn M, huyện M, tỉnh L - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 05/02/2025, tại ngã ba quốc lộ 4H, bản P, xã B, huyện M, tỉnh L. Ky A B, mua 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu xanh của một người đàn ông dân tộc Mông (không rõ nhân thân, địa chỉ) với giá 300.000 đồng, với mục đích để bán kiếm lời. Sau đó B cất giấu vào trong túi áo bên trái đang mặc trên người, rồi tiếp tục đi chặt củi, sau khi lấy củi xong, B quay về nhà rồi lấy gói Heroine ra cất giấu tại chân giường ngủ của B, không cho ai biết. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi B đang đi bộ trong bản P để mua thức ăn thì gặp Vàng A L hỏi B để mua Heroine sử dụng, B đồng ý rồi quay về nhà lấy 01 gói Heroine chia thành 02 phần, phần nhiều B gói lại cất giấu tại chân giường ngủ như cũ, phần ít hơn B gói lại bằng mảnh nilon màu xanh khác rồi cầm bên tay trái đem ra bán cho L với giá 50.000 đồng. Sau đó L đem Heroine đến nhà Lỳ Mò Đ ở cùng bản P để sử dụng, L cho gói Heroine lên mảnh gạch men màu vàng nghiền thành bột, lúc này có Lỳ Mò Đ, Lỳ Hà L và Ly Phí P có mặt và nhìn thấy nhưng không biết nguồn gốc Heroine do đâu mà L có. Vào hồi 20 giờ 00 phút cùng ngày 05/02/2025, khi Vàng A L đang nghiền Heroine thì bị tổ công tác Công an xã B, huyện M đang làm nhiệm vụ phát hiện và thu giữ số Heroine đã bị L nghiền thành bột, 01 mảnh kính, 01 bơm kim tiêm và 01 chiếc bật lửa gas màu vàng. Tại hiện trường L khai nhận số Heroine là mua từ Ky A B. Từ lời khai của L, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M, đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Ky A B vào hồi 23 giờ 00 phút ngày 05/02/2025. Quá trình khám xét, Ky A B đã tự giác đem ra giao nộp cho lực lương Công an 01 gói Heroine bên ngoài được gói bàng mảnh nilon màu xanh cất giấu tại chân giường ngủ của B và 01 túi da màu đen có dây đeo bằng vải màu đen, bên trong đựng số tiền 50.000 đồng, B khai đây là số tiền mà B bán Heroine cho Vàng A L mà có. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M lập biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng. Đồng thời ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Ky A B theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định số: 213/KLGĐ-CA, ngày 10/02/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L, kết luận: Số chất bột khô, màu trắng thu giữ của Vàng A L có khối lượng là 0,09 gam; 01 mẫu chất bột khô, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản kết luận giám định số: 214/GĐ-KTHS ngày 10/02/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L, kết luận: Số chất bột khô, màu trắng thu giữ của Ky A B có khối lượng là 3,28 gam; 01 mẫu chất bột khô, màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 55/CT-VKS-MT ngày 03 tháng 06 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố Ky A B về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

- *Trách nhiệm hình sự*: Đối với Ky A B về tội danh "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 251; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ky A B từ: 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do điều kiện kinh tế của bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng của vụ án*: Áp dụng khoản 1 Điều 46; điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng, có mã ký hiệu là RC 14400034. Đây là số tiền Ky A B bán Heroine cho Vàng A L, là vật chứng do phạm tội mà có.

+. Tịch thu tiêu hủy: 3,03 gam Heroine thu giữ của Ky A B còn lại sau giám định; 01 chiếc bật lửa gas màu hồng; 09 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; 01 phong bì công văn có viền xanh đỏ do Bưu điện phát hành, bên trong đựng 01 mảnh gạch men màu vàng; 01 mảnh kính thủy tinh; 01 bơm kim tiêm; 01 chiếc bật lửa gas màu vàng; 01 túi da màu đen có dây đeo bằng vải màu đen; 01 phong bì công văn do Công an huyện M phát hành, bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xanh; 01phong bì công văn do Công an xã B phát hành đã bị cắt một đầu. Đây là số vật chứng dùng vào việc phạm tội, vật bị cấm tàng trữ, lưu hành.

+. Đối với 0,09 gam Heroine thu giữ của Vàng A L và 0,25 gam Heroine đã trích từ 3,28 gam Heroine thu giữ của Ky A B. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã giử đi giám định, không hoàn lại mẫu vật, là phù hợp với quy định của pháp luật nên không đề cập xử lý.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo, nhất trí với nội dung, quyết định truy tố. Không có ý kiến tranh luận về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm mà kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với quan điểm bào chữa của người bào chữa.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng, bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt chính như đã đề nghị. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Sáng ngày 05/02/2025, tại ngã ba quốc lộ 4H, bản P, xã B, huyện M, tỉnh L. Ky A B, mua được 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng, với mục đích để bán kiếm lời rồi đem về nhà cất giấu tại chân giường ngủ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày khi Vàng A L hỏi B để mua Heroine sử dụng, B đồng ý rồi quay về nhà lấy gói Heroine chia thành 02 phần, phần nhiều B gói lại cất giấu tại chân giường ngủ như cũ, phần ít hơn B gói lại bằng mảnh nilon màu xanh (có khối lượng 0,09 gam) Heroine đem bán cho Vàng A L với giá 50.000 đồng. Sau đó L đem Heroine đến nhà Lỳ Mò Đ, khi L đang nghiền Heroine để sử dụng, thì vào hồi 20 giờ 00 phút cùng ngày 05/02/2025, bị tổ công tác Công an xã B, huyện M đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ số Heroine đã bị L nghiền thành bột cùng một số vật dụng liên quan. Hồi 23 giờ 00 phút ngày 05/02/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M khám xét nơi ở của Ky A B, thu giữ phần Heroine còn lại có khối lượng 3,28 gam và số tiền 50.000 đồng mà B bán Heroine cho Vàng A L.

Số Heroine thu giữ trong quá trình khám xét cùng nguồn gốc với số Heroine mà Ky A B đã bán cho Vàng A L. Như vậy Ky A B phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 3,37 gam Heroine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Ky A B luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s,

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo. Nhận thấy: Bị cáo là người phụ nữ dân tộc thiểu số La Hủ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở bản P, xã B thuộc huyện M, tỉnh L, là huyện biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét áp dụng cho bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ky A B không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo Ky A B có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên ở nhà tham gia lao động sản xuất tại địa phương, nhận thức pháp luật hạn chế. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi mua bán, tàng trữ chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích bán chất ma túy để kiếm lời của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, xét thấy: Bị cáo là người phụ nữ dân tộc thiểu số La Hủ, nghề nghiệp trồng trọt, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở bản P, xã B thuộc huyện M, tỉnh L là huyện biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 46; điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng, có mã ký hiệu là RC 14400034. Đây là số tiền Ky A B bán Heroine cho Vàng A L, là vật chứng do phạm tội mà có.

- Tịch thu tiêu hủy: 3,03 gam Heroine thu giữ của Ky A B còn lại sau giám định; 01 chiếc bật lửa gas màu hồng; 09 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; 01 phong bì công văn có viền xanh đỏ do Bưu điện phát hành, bên trong đựng 01 mảnh gạch men màu vàng; 01 mảnh kính thủy tinh; 01 bơm kim tiêm; 01 chiếc bật lửa gas màu vàng; 01 túi da màu đen có dây đeo bằng vải màu đen; 01 phong bì công văn do Công an huyện M phát hành, bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xanh; 01phong bì công văn do Công an xã B phát hành đã bị cắt một đầu. Đây là số vật chứng dùng vào việc phạm tội, vật bị cấm tàng trữ, lưu hành.

- Đối với 0,09 gam Heroine thu giữ của Vàng A L và 0,25 gam Heroine đã trích từ 3,28 gam Heroine thu giữ của Ky A B. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã giử đi giám định, không hoàn lại mẫu vật, là phù hợp với quy định của pháp luật nên không đề cập xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm, xét thấy: Bị cáo là người phụ nữ dân tộc thiểu số La Hủ, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở bản P, xã B thuộc huyện M, tỉnh L là huyện biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng

Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

[9]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Ky A B đã phạm tội " *Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy ý kiến của Kiểm sát viên và của người bào chữa tại phiên tòa, về: Tội danh; điều luật áp dụng; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; xử lý vật chứng; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự; miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có cơ sở đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Đối với đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của người bào chữa, *xét thấy*: Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Nguy cơ làm phát sinh tội phạm khác, kéo theo nhiều tệ nạn xã hội nơi bị cáo đang sinh sống. Do vậy khi nghị án lượng hình Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc.

[11]. Đối với người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt đã bán Heroine với giá 300.000 đồng cho bị cáo Ky A B. Trong qúa trình điều tra không xác định được lai lịch của người đàn ông này nên không đủ căn cứ để tiến hành điều tra làm rõ. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12]. Đối với Vàng A L. Quá trình điều tra xác định, L không có tiền án, tiền sự liên quan đến tội phạm ma túy, L mua Heroine của Ky A B để sử dụng, khi bị bắt quả tang khối lượng Heroine là 0,09 gam. Do đó Công an huyện M đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vàng A L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền và không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Vàng A L, là phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13]. Đối với hành vi nghiền chất ma túy tại nhà Lỳ Mò Đ của Vàng A L. Kết quả điều tra xác định (L là em rể của Đ), khi nghiền ma túy L không xin phép Đ và Đ cũng không cho thuê, mượn hoặc đồng ý để L sử dụng địa điểm của mình. Do đó Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Lỳ Mò Đ về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" là đúng quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[14]. Đối với Lỳ Mò Đ, Lỳ Hà L và Ly Phí P. Quá trình điều tra xác định. Đ, L và P không liên quan đến hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy của Ky A B và Vàng A L tại bản P, xã B. Cơ quan điều tra khong đề cập xử lý đối với Lỳ Mò Đ, Lỳ Hà L và Ly Phí P, trong vụ án này. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Ky A B phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ky A B: 05 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo Ky A B bị tạm giữ là ngày 06/02/2025.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Không áp dụng đối với bị cáo Ky A B.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 46; điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng, có mã ký hiệu là RC 14400034. Đây là số tiền Ky A B bán Heroine cho Vàng A L, là vật chứng do phạm tội mà có.

- Tịch thu tiêu hủy: 3,03 gam Heroine thu giữ của Ky A B còn lại sau giám định; 01 chiếc bật lửa gas màu hồng; 09 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; 01 phong bì công văn có viền xanh đỏ do Bưu điện phát hành, bên trong đựng 01 mảnh gạch men màu vàng; 01 mảnh kính thủy tinh; 01 bơm kim tiêm; 01 chiếc bật lửa gas màu vàng; 01 túi da màu đen có dây đeo bằng vải màu đen; 01 phong bì công văn do Công an huyện M phát hành, bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xanh; 01phong bì công văn do Công an xã B phát hành đã bị cắt một đầu. Đây là số vật chứng dùng vào việc phạm tội, vật bị cấm tàng trữ, lưu hành.

- Đối với 0,09 gam Heroine thu giữ của Vàng A L và 0,25 gam Heroine đã trích từ 3,28 gam Heroine thu giữ của Ky A B. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã giử đi giám định, không hoàn lại mẫu vật, là phù hợp với quy định của pháp luật nên không đề cập xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ky A B.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nơi nhận
- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Cơ quan CSĐTCA tỉnh L;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh L;
- Trại tạm giam CA tỉnh L;
- Phan trại M;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ VA.

Lò Xuân Hải